

Bản án số: 32/2021/HS-ST  
Ngày 29/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Tuyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tịnh

Bà Trần Thị Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Minh Quế - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 17/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 29/01/1995; Tại: Y, Phú Thọ;

Nơi ĐKKHKT: Khu 2, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973; con bà: Đinh Thị H, sinh năm 1975. Gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 tại Nhà tạm giữ công an huyện Tam Đường cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Vũ Trung T, sinh năm 1996 Địa chỉ: Số nhà 72 S, phường S, thị xã X, thành phố Hà Nội (vắng mặt có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào khoảng 9 giờ ngày 10/6/2021, Nguyễn Văn Đ sinh năm 1995 trú tại Khu 2, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (đang làm công nhân công trình thủy điện Nậm So 1, thuộc bản N, xã Th, huyện T, tỉnh Lai Châu) gặp anh Vũ Trung T sinh năm 1996, trú tại Số nhà 72 L, Phường S, thị xã X, Thành phố Hà Nội (Nguyễn Văn Đ biết T từ cuối năm 2020) tại Thành phố L. Đ hỏi mượn xe mô tô BKS 29U1- 411.45 của anh T với mục đích đi làm phương tiện đi lại nên anh T đồng ý và bảo Đ chở anh T đến chốt kiểm dịch phòng chống Covid 19 tại Đồn Biên

Phòng H thuộc xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu để anh T làm việc. Trên đường đi (Theo lời khai của của Nguyễn Văn Đ), T hỏi Đ có lấy được thuốc không, nếu lấy được cho anh một ít, anh cho cò. Do bản thân là người nghiện ma túy, nên Đ tự hiểu T xin ma túy cho cò là người nghiện ma túy, Đ trả lời để em xem thế nào, khi đi đến chốt kiểm dịch, T đưa cho Đ mượn xe mô tô BKS 29U1- 411.45, sau đó Đ điều khiển xe mô tô về công trường thủy điện Nậm So 1, thuộc bản N, xã Th, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Đến khoảng 12 giờ, ngày 11/6/2021, Nguyễn Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô BKS 29U1- 411.45 từ công trường thủy điện Nậm So 1, thuộc bản N, xã Th, huyện T, tỉnh Lai Châu đi đến bản L2, xã Th, huyện T với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản L2, xã Th, huyện T, Đ gặp một người đàn ông tên Huy, khoảng 40 tuổi (Không biết họ, địa chỉ cụ thể nhưng trước đó Đ đã gặp người này và tự giới thiệu tên H) hỏi mua 300.000 đồng Heroine, người đàn ông tên H đồng ý và cầm 300.000 đồng và bảo Đ đứng đợi, Đ không biết Huy đi đâu, khoảng 20 phút sau, H quay lại đưa cho Đ 02 gói Heroine, mỗi gói được gói ngoài bằng mảnh nilong màu xanh, đốt dính một đầu. Sau khi mua được Heroine, Đ cầm 02 gói Heroine trên tay phải của mình rồi điều khiển xe mô tô BKS 29U1- 411.45 đi tìm địa điểm để sử dụng, còn người đàn ông tên Huy đi đâu Đ không biết. Khi đi đến đoạn đường nội đồng thuộc địa phận bản L2, xã Th, huyện T thì bị tổ công tác công an xã Th, huyện T ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, Đ thả 02 gói Heroine xuống đường, thì bị tổ công tác nhìn thấy và hỏi Đ vừa thả vật gì xuống mặt đường thì Đ khai nhận là vừa thả 02 gói Heroine của Đ đang mang đi tìm địa điểm để sử dụng. Công an xã Th đã mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 25/KLGD ngày 12/6/2021 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Đ có tổng khối lượng là: 0,52 gam (*Không thấy năm mươi hai gam*).

Tại bản kết luận giám định số 493/GĐ-KTHS ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTĐ, ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Trung T trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn: xanh- đen biển kiểm soát 29U1- 411.45 là tài sản hợp pháp của anh T, khi

anh T cho bị cáo Đ mượn xe không biết bị cáo dùng để đi mua ma túy, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh T chiếc xe trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2021. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại cùng các mảnh nilon màu xanh gói hai cục chất bột khô màu trắng ban đầu và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn Đ sinh năm 1995, trú tại: Khu 2, xã m, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, thu giữ ngày 11/6/2021. Tổng khối lượng A1+A2= 0,41 gam". Trả lại cho anh Vũ Trung T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29U1- 411.45. trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S20 Ultra 5G màu đen - xám kèm 01 thẻ sim. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn Đ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 13 giờ 50 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2021 tại đường nội đồng thuộc bản L2, xã Th, huyện T, tỉnh Lai Châu,

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995 trú tại Khu 2, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (đang làm công nhân cho công trường thủy điện S1, thuộc bản N, xã Th, huyện T, tỉnh Lai Châu) đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,52 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,11 gam (*không thấy mười một*) heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một phong bì niêm phong phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại cùng các mảnh nilon màu xanh gói hai cục chất bột khô màu trắng ban đầu và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn Đ sinh năm 1995, trú tại: Khu 2, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, thu giữ ngày 11/6/2021. Tổng khối lượng  $A1+A2=0,41$  gam" là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành

và công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: Waze  $\alpha$ , màu sơn: Xanh-Đen, biển kiểm soát 29U1- 411.45 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Trung T, khi bị cáo Đ mượn xe của anh T, anh T không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên cần trả lại chiếc xe trên cho anh Vũ Trung T là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S20 Uitra 5G màu đen - xám kèm 01 thẻ sim là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[6] Những vấn đề liên quan:

Đối với người đàn ông tên H khoảng 40 tuổi (theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ là người đã bán cho bị cáo 02 gói Heroine với giá 300.000 đồng). Do nhân thân, lai lịch của người đàn ông này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Vũ Trung T, sinh năm 1996 ở số nhà 72 Sơn Lộc, phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội (là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29U1-411.45) là người cho bị cáo Nguyễn Văn Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát 29U1- 411.45, việc Nguyễn Văn Đ dùng xe mô tô làm phương tiện đi mua Heroine, anh T không biết, nên không đề cập xử lý.

Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ, ngày 10/6/2021 trên đường đi từ Thành Phố Lai Châu về huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Vũ Trung T có xin Đ ít thuốc cho cò (Đ tự hiệu thuốc là Heroine). Tiến hành lấy lời khai của Vũ Trung T, T không thừa nhận, ngoài lời khai của bị cáo Đ không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có đủ căn cứ để xem xét xử lý.

[7] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong phong bì Công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại cùng các mảnh nilon màu xanh gói hai cục chất bột khô màu trắng ban đầu và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn Đ sinh năm 1995, trú tại: Khu 2, xã M, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, thu giữ ngày 11/6/2021. Tổng khối lượng  $A1+A2=0,41$  gam”

Trả lại cho anh Vũ Trung T: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: Waze  $\alpha$ , màu sơn: Xanh- Đen, biển kiểm soát 29U1- 411.45

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S20 Uitra 5G màu đen - xám kèm 01 thẻ sim

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Thị Tuyết**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thành viên HĐXX**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**





